

Số: 178/2023/QĐST-DS

T, ngày 29 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 176/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ T1;

Địa chỉ: 64/8 đường L, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Võ Văn V;

Địa chỉ: 17/6 đường Đ, Phường M1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Văn V nợ bà Nguyễn Thị Mỹ T1 số tiền 36.100.000 đồng, trong đó gồm nợ gốc 25.000.000 đồng, nợ lãi 11.100.000 đồng. Hạn chót đến ngày 30/6/2023, ông Võ Văn V phải trả toàn bộ số tiền 36.100.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Mỹ T1.

Trong trường hợp ông Võ Văn V chậm trả tiền thì ông Võ Văn V phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp ông Võ Văn V vi phạm thanh toán thì bà Nguyễn Thị Mỹ T1 được quyền nộp đơn tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu ông Võ Văn V thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị Mỹ T1 và ông Võ Văn V theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. T;
- Chi cục THA DS Q. T;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Sâm